

Số: 162/2024/QĐDS-ST

Ngày: 04/9/2024

V/v: Yêu cầu tuyên bố một người  
là đã chết

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

*Với thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:*

Chủ tọa phiên họp: Bà **Nguyễn Thị Phương Huyền** – Thẩm phán.

Thư ký phiên họp: Bà **Nguyễn Thị Hằng** – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên họp: Bà **Nguyễn Hoàng Hằng** – Kiểm sát viên.

Ngày 04/9/2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 50/2024/TLST-DS ngày 01/04/2024 về yêu cầu tuyên bố một người là đã chết theo Quyết định mở phiên họp số 09/2024/QĐST-VDS ngày 20/8/2024.

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Chị **NT**, sinh năm 1991; HKTT: Tổ A, phường SĐ, quận LB, Hà Nội; Nơi ở: GT, KS, GL, thành phố Hà Nội; (Có đơn xin vắng mặt).

- Người bị yêu cầu: Anh **M**, sinh năm 1986; Địa chỉ cư trú trước khi biệt tích: Tổ A, phường SĐ, quận LB, thành phố Hà Nội.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Bà **NN**, sinh năm 1946;

+ Cháu **TT**, sinh năm 2013 do chị **NT** (mẹ đẻ) đại diện theo pháp luật

Cùng HKTT: Tổ A, phường SĐ, quận LB, thành phố Hà Nội; (Có đơn xin vắng mặt)

Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết: Chị **NT** yêu cầu Tòa án tuyên bố một người là đã chết đối với anh **M**.

**NHẬN ĐỊNH:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Long Biên nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Tại Đơn yêu cầu đề ngày 25/11/2023, chị **NT** yêu cầu Tòa án tuyên bố một người là đã chết đối với anh **M**- sinh năm 1986; Địa chỉ cư trú cuối cùng: Tổ A, phường SĐ, quận LB, thành phố Hà Nội. Đây là việc dân sự “Yêu cầu

Tòa án tuyên bố một người là đã chết”, Tòa án nhân dân quận Long Biên thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 4 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Ngày 28/8/2020 chị NT và bà NN có đơn xin giải quyết vắng mặt tại phiên họp nên Tòa án vẫn tiến hành mở phiên họp theo quy định tại khoản 2, 3 Điều 367 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2]. Về nội dung:

Theo Đơn yêu cầu và lời khai tại Tòa án, chị NT trình bày với nội dung: Chị NT và anh M đăng ký kết hôn năm 2013. Sau khi kết hôn vợ chồng anh chị sống tại địa chỉ số Tổ A, phường SĐ, quận LB, thành phố Hà Nội. Từ ngày 18/7/2018 đến nay, anh M bỏ nhà đi. Gia đình chị không liên lạc với anh M dưới bất kì hình thức nào, không nhận được tin tức gì của anh, anh không về nhà, không xuất hiện tại nơi cư trú, không rõ đi đâu và làm gì. Trước khi bỏ đi anh M không nói với ai. Chị NT và gia đình đã nhiều lần tìm kiếm nhưng đến nay vẫn không có tin tức gì về việc anh M còn sống hay đã chết. Anh M có đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú cuối cùng tại địa chỉ Tổ A, phường SĐ, quận LB, thành phố Hà Nội.

Như vậy, chị NT là vợ của anh M nên căn cứ khoản 1 Điều 71 của Bộ luật dân sự chị NT có quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố một người là đã chết đối với anh M.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là bà NN trong lời khai tại Tòa án trình bày: Bà NN là mẹ ruột của anh M. Cha ruột anh M là ông TM đã mất năm 2013. Anh M có vợ là chị NT và con là cháu TT. Bà NN nhất trí với ý kiến và yêu cầu của chị NT. Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của chị NT về việc tuyên bố anh M đã chết để gia đình bà làm các thủ tục liên quan đến các thủ tục về hộ tịch và các thủ tục pháp luật.

Theo cung cấp của Công an phường Sài Đồng: Anh M, sinh năm 1986 có đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa chỉ Tổ A, phường SĐ, quận LB, thành phố Hà Nội. Từ khoảng tháng 7/2018 đến nay anh M không sinh sống ở địa phương. Công an phường không có thông tin anh M hiện đang ở đâu.

Tòa án đã ra quyết định thông báo tìm kiếm một người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết đối với anh M trên báo hàng ngày của trung ương trong ba số liên tiếp, Công thông tin điện tử của Tòa án và phát sóng trên Đài phát thanh trung ương ba lần trong 03 ngày liên tiếp nhưng cho đến nay vẫn không có tin tức gì về anh M.

Như vậy, anh M đã đi biệt tích 05 năm liền trở lên và không có tin tức xác thực là còn sống nên theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 71 của Bộ luật dân sự năm 2015, Tòa án có đủ cơ sở tuyên bố anh M là đã chết.

Về ngày chết của anh M:

Theo lời khai của chị NT, bà NN và cung cấp của Công an phường Sài

Đồng thể hiện anh M bỏ đi và không còn cư trú tại địa phương từ tháng 7/2018, không xác định được ngày cụ thể. Căn cứ vào khoản 1 Điều 68; điểm d khoản 1 Điều 71 của Bộ luật dân sự năm 2015 thì ngày có tin tức cuối cùng của anh M là ngày 01/8/2018. Thời hạn 05 năm kể từ ngày biệt tích được tính từ ngày 01/8/2018 đến ngày 01/8/2023. Do đó, ngày chết của anh M được xác định là ngày 02/8/2023.

Về quan hệ nhân thân và quan hệ tài sản của anh M: Theo quy định tại Điều 72 của Bộ luật dân sự năm 2015: Khi quyết định của Tòa án tuyên bố anh M là đã chết có hiệu lực pháp luật thì các quan hệ về hôn nhân gia đình và các quan hệ khác về nhân thân của anh M được giải quyết như đối với một người là đã chết. Quan hệ tài sản của anh M được giải quyết như đối với người đã chết; tài sản của anh M được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên họp phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Tòa án đã tiến hành thụ lý việc dân sự đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật: Thực hiện chuyển thông báo thụ lý cho Viện kiểm sát đúng thời hạn quy định. Xác định chính xác tư cách tố tụng của đương sự. Thực hiện việc thu thập chứng cứ và chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát đảm bảo theo đúng quy định tại Điều 97 và Điều 220 Bộ luật tố tụng dân sự. Thẩm phán, Thư ký tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc giải quyết việc dân sự. Người tham gia tố tụng chấp hành đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của chị NT về việc tuyên bố anh M là đã chết.

3. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị NT phải chịu lệ phí theo quy định của pháp luật.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ: khoản 4 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39; các Điều 367; 370; 371; 372; 385; 391; 393 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 68; điểm d khoản 1 Điều 71; Điều 72 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

1. Chấp nhận yêu cầu của chị NT tuyên bố anh M- sinh năm 1986; Địa chỉ cư trú trước khi biệt tích: Tổ A, phường SD, quận LB, thành phố Hà Nội là đã chết.

Ngày chết của anh M là ngày 02/8/2023.

Khi quyết định của Tòa án tuyên bố anh M là đã chết có hiệu lực pháp luật thì các quan hệ về hôn nhân gia đình và các quan hệ khác về nhân thân của anh M được giải quyết như đối với một người là đã chết. Quan hệ tài sản của anh M

được giải quyết như đối với người đã chết; tài sản của anh M được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị NT phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự; được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai số 0018609 ngày 01/4/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

4. Quyết định này có thể bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

**Nơi nhận:**

- VKSND quận Long Biên;
- Người yêu cầu;
- Chi cục THADS quận Long Biên,  
Tp Hà Nội.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Phương Huyền**